TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:45/2023/HS-ST Ngày 25/7/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Đức Long;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nông Văn Thịnh - Cán bộ nghỉ hưu;

2. Bà Nguyễn Thị Chuyên - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Ông Lương Dương Tùng Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lưu Văn B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- Sinh ngày 28/2/1981; Nơi thường trú: xóm K, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Lưu Tiến M (đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T (đã chết). Gia đình có 07 chị em, bị can là con thứ bảy.Vợ con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 23/10/1998, bị Công an huyện Đại Từ xử phạt 50.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 29/5/2007, bị UBND huyện Đại Từ áp dụng biện pháp cai nghiện, học tập, lao động và quản lý chống tái nghiện tại Trung tâm giáo dục LĐXH huyện trong thời gian 24 tháng.

+ Ngày 09/12/2016, bị Công an huyện Đại Từ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

+ Ngày 03/5/2019, bị Công an huyện Đại Từ xử phạt 950.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 12/6/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

2. Họ và tên: **Trương Đình T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- Sinh ngày 17/4/1988; Nơi thường trú: xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán chay (Sán chỉ); Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Trương Văn L (SN 1960); Họ và tên mẹ: Nịnh Thị H (SN 1961). Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ tư. Vợ: Trần Thanh V (SN 1990). Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 14/2/2022, bị UBND xã Phấn Mễ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã đối với Trương Đình T trong thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 14/5/2022.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Văn H – sinh năm1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Phạm Hữu T – sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Xóm K, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Xuân – sinh năm 1969. Địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11/01/2023 tại xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tổ công tác Công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt quả tang Trương Đình T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Thu giữ: trong túi quần phía trước bên trái T đang mặc 01 túi vải tất màu đen bên trong có 54 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng giấy kẻ ô ly học sinh, niêm phong vào phong bì ký hiệu A. T khai là ma tuý, loại Heroine, mua của Lưu Văn B (SN 1981; trú tại xóm K, xã P, huyện Đại Từ). Tạm giữ 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng gắn sim số 0966943726 niêm phong vào bì ký hiệu A12 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng niêm phong vào bì ký hiệu A2. Tổ công tác lập biên bản và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng cùng Trương Đình T đến Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương để điều tra theo thẩm quyền. Khám xét khẩn cấp nhà ở của T không phát hiện thu giữ gì thêm.

Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lưu Văn B tại xóm K, xã P, huyện Đại Từ, thu giữ: Trong túi quần phía trước bên phải B đang mặc 02 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong vào bì ký hiệu B1; trong túi quần phía trước bên trái đang mặc số tiền 2.000.000 đồng, niêm phong vào bì ký hiệu B2; trên mặt tủ kê trong phòng ngủ 01 cân tiểu ly điện tử, niêm phong vào bì ký hiệu B3; tại đầu giường ngủ trong phòng khách 01 lọ nhựa màu xanh bên trong có 13 gói chất bột màu trắng đều được gói bên ngoài bằng giấy vở học sinh màu trắng, niêm phong vào bì ký hiệu B4.

Hồi 01 giờ 45 phút ngày 12/01/2023 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên các thành phần có thẩm quyền và liên quan đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định:

- 54 gói chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A thu giữ của Trương Đình T có khối lượng 1,897 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định chất ma tuý.

- 02 gói chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B1 thu giữ của Lưu Văn B có khối lượng 4,303 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định chất ma tuý.

- 13 gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B4 thu giữ của Lưu Văn B có khối lượng 0,590 gam, lấy toàn bộ đưa vào bì niêm phong ký hiệu A3 gửi giám định chất ma tuý.

Tại Kết luận giám định số 301/KL-KTHS ngày 20/01/2023 kết luận:

- Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A1 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 1,897 gam.

- Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 4,303 gam.

- Chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A3 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 0,590 gam.

Quá trình điều tra, Trương Đình T và Lưu Văn B khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 11/01/2023, Lưu Văn B đi xe bus từ nhà tại xóm K, xã P, huyện Đại Từ xuống khu vực bến xe cũ thành phố Thái Nguyên tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, B gặp và mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ 01 gói ma tuý loại Heroine được gói bên ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 5.000.000 đồng. Về nhà, B chia số ma tuý trên vào 03 túi ni long màu trắng và 13 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy vở học sinh màu trắng. Sau đó, B lấy một ít ma tuý trong 01 túi nilong trắng ra sử dụng cho bản thân và bán cho Phạm Hữu Thép (SN 1989; trú tại xóm Khưu 1, xã Phục Linh, huyện Đại Từ) với giá 100.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Trương Đình T từ nhà đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết đến nhà Lưu Văn B mua 01 gói ma tuý gói bên ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 3.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. T chia số ma tuý trên thành 55 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy kẻ ô ly học sinh rồi cho toàn bộ vào túi vải tất màu đen và đi về nhà. Khi đến khu vực nhà văn hoá xóm Làng Hin, T gặp và bán cho Bùi Văn Huỳnh (SN 1987; trú tại xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương) 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng. Sau đó, T bị tổ công tác công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 43/CT- VKSPL ngày 22/6/2023, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lưu Văn Bảy về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS. Bị cáo Trương Đình T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn Bảy, Trương Đình T phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, i khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Lưu Văn Bảy mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Trương Đình T mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ. Tịch thu số tiền bán ma túy của các bị cáo.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh tụng: Các bị cáo không có tranh tụng gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội:

- Tại phiên tòa hôm nay bị cáo B khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 11/01/2023, bị cáo đi xe bus từ nhà tại xóm K, xã P, huyện Đại Từ xuống khu vực bến xe cũ thành phố Thái Nguyên tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi địa chỉ 01 gói ma tuý loại Heroine được gói bên ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 5.000.000 đồng. Số ma túy trên bị cáo chia vào 03 túi ni long màu trắng và 13 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy vở học sinh màu trắng. Bị cáo lấy một ít ma tuý trong 01 túi nilong trắng ra sử dụng cho bản thân và bán cho Phạm Hữu Thép – sinh năm1989; trú tại xóm Khưu 1, xã Phục Linh, huyện Đại Từ 01 gói với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo bán Trương Đình T 01 gói ma tuý gói bên ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 3.000.000 đồng.

- Bị cáo T khai: Khoảng 17 giờ ngày 11/01/2023, bị cáo từ nhà đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết đến nhà Lưu Văn B mua 01 gói ma tuý gói bên ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 3.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Số ma tuý trên bị cáo chia nhỏ thành 55 gói nhỏ

bọc bên ngoài bằng giấy kẻ ô ly học sinh rồi cho toàn bộ vào túi vải tất màu đen và đi về nhà. Khi đến khu vực nhà văn hoá xóm Làng Hin,xã Phấn Mễ bị cáo gặp và bán cho Bùi Văn Huỳnh – sinh năm 1987; trú tại xóm Làng Hin, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng. Sau đó, T bị tổ công tác Công an xã Phấn Mễ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

- Lời khai của người chứng kiến.

- Lời khai người làm chứng là Bùi Văn Huỳnh và Phạm Hữu Thép.

- Kết luận giám định xác định gói chất bột màu trắng thu giữa của T là ma túy, loại Heroin có khối lượng là 1,897 gam. Chất bột thu giữ của Bảy là ma túy, loại Heroin có khối lượng là 4,893 gam.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Biên bản khám xét nơi ở của Lưu Văn B.

Như vậy, Lưu Văn B có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 6,790 gam ma túy loại Heroin và bán cho Trương Đình T 1,897 gam và Phạm Hữu Thép 01 gói nhỏ , hành vi đó đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015. Hành vi mua 1,897 gam ma túy, loại Heroin để sử dụng cho bản thân và với mục đích bán lại kiếm lời và bán cho Bùi Văn Huỳnh 01 gói nhỏ của Trương Đình T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" phạm vào khoản 1 Điều 151 của BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...

b) Phạm tội 02 lần trở lên

...

i) Heroine... có khối lượng từ 5 gam đến dưới 30 gam ...".

[3] Xét tính chất của các bị cáo là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vì nghiện ma túy và mục đích vụ lợi nên các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo. Đối với bị cáo Bảy có bố đẻ là ông Lưu Tiến Minh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất và Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 nên đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo,Hội đồng xét xử nhận thấy cần xử bị cáo B mức án 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, bị cáo T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù như đề nghị của VKS là phù hợp,

Về hình phạt bổ sung, xét thấy các bị cáo phạm tội có tính vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án: Số vật chứng là ma túy và vỏ giấy gói có ký hiệu từ A1 đến A6 và 01 phong bì ký hiệu B3 bên trong ghi cân tiểu ly cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật. 01 điện thoại Nokia trong phong bì niêm phong ký hiệu A12 là phương tiện liên lạc khi phạm tội cần tịch thu sung công. Số tiền 2.100.000 đồng thu giữ của B 2.000.000 đồng, của T 100.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên tịch thu sung công. Buộc bị cáo B nộp 1.100.000 đồng tiền bán ma túy vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, người bán ma túy cho Lưu Văn B, B không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Hành vi mua ma tuý để sử dụng cho bản thân của Bùi Văn Huỳnh và Phạm Hữu Thép, xét hành vi không cấu thành tội phạm nên Công an huyện đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với 02 đối tượng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: **Bị cáo Lưu Văn B, Trương Đình T** - phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điều 38; Điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 329; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo **Lưu Văn B** : 09 (Chín) năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo B 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Áp dụng: Điều 38; khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 329; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Đình T** : 03 (Ba) năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 06 bì niêm phong ký hiệu A1 đến A6 và 01 phong bì ký hiệu B3 bên trong ghi cân tiểu ly

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Nokia trong phong bì niêm phong ký hiệu A12; 2.100.000 đồng thu giữ của Bảy 2.000.000 đồng, của T 100.000 đồng tiền bán ma túy mà có. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/72023 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).*

- Buộc bị cáo B nộp 1.100.000 đồng tiền bán ma túy vào Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo B, bị cáo T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN;
- UBND xã P;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Long